

Bản án số: 148/2022/HSST

Ngày: 06 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thanh Trang;

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh;

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa: bà Lê Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 74/2022/HSST ngày 15 tháng 08 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2022/QĐXXST-HS ngày 26/8/2022 đối với bị cáo:

Trần Ngọc S; sinh năm 1972, tại: TP. H; Hộ khẩu thường trú: 164/Mô, tổ 17, KV BD, phường LT, quận B, TP. CT; chỗ ở hiện nay: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 02/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn O (chết) và bà Trần Thị P (chết); vợ, con: chưa;

- *Nhân thân:* Ngày 07/12/1989, Công an quận 4, TP. H bắt về hành vi “*Trộm cắp tài sản của công dân*”. Ủy ban nhân dân Quận 4, TP. H ra quyết định đưa đi cưỡng bức lao động 2 năm; Ngày 18/4/1992 Công an Quận 4, TP. H bắt về hành vi “*Trộm cắp tài sản của công dân*”. Ủy ban nhân dân quận 4, TP. H ra quyết định đưa đi cưỡng bức lao động 18 tháng; Ngày 16/01/1998, bị TAND Quận 1, TP. H xử phạt 30 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản của công dân*”. Chấp hành xong ngày 08/02/2000; Ngày 19/3/2002, bị TAND Quận 4, TP. H xử phạt 07 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Chấp hành xong ngày 08/9/2008. Ngày 14/01/2011, bị TAND Quận 7, TP. H xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Tiền án:

- Ngày 12/01/1995, Tòa án nhân dân quận 4, TP. H xử phạt 24 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/1996. (Bị cáo chưa đóng án phí).

- Ngày 11/7/2018, Tòa án nhân dân Quận 1, TP. H xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/12/2021.

Tiền sự: Không

- Bị bắt tạm giữ ngày 02/5/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T, TP. H và có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Anh Lê Quốc T, sinh năm 2003; trú tại: 958/10/13 LLQ, phường 8, quận TB, TP. H (Vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Ngọc Thanh N, sinh năm 1995; trú tại: 242 LS, phường PT, quận T, TP. H (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Văn H, sinh năm 1969; trú tại: 958/10/13 LLQ, phường 8, quận TB, TP. H (Vắng mặt).

2. Chị Phạm Thị Tường V, sinh năm 1993; trú tại: 958/10/13 LLQ, phường 8, quận TB, TP. H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngọc S quen biết đối tượng có tên gọi “Ba Chĩa”. Vào khoảng 9 giờ 30 phút ngày 01/5/2022, “Ba Chĩa” điện thoại rủ S đi trộm cắp tài sản xe gắn máy bán lấy tiền tiêu xài, do bản thân không có nghề nghiệp, không có tiền tiêu xài nên S đồng ý. “Ba Chĩa” điều khiển xe gắn máy Hayate (không rõ biển số xe) chở S đi qua nhiều tuyến đường trên địa bàn quận T tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. Quá trình điều tra xác định đối tượng “Ba Chĩa” và Trần Ngọc S cùng thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01/5/2022, “Ba Chĩa” điều khiển xe gắn máy chở S lưu thông trên đường ĐL. Khi đi đến cửa hàng Circle K số 264 ĐL, phường TT, quận T thì “Ba Chĩa” phát hiện xe gắn máy Honda Air Blade biển số 59P1-889.XX của anh Lê Quốc T đang dựng trên lề đường trước cửa hàng không người trông coi, đồng thời chỉ cho S thấy. “Ba Chĩa” điều khiển xe gắn máy Hayate chở S quay lại, dừng xe dưới lòng đường trước số 264 ĐL, phường TT, quận T cách vị trí chiếc xe gắn máy Air Blade, biển số: 59P1-889.XX dựng trên lề đường khoảng 01 mét. S và “Ba Chĩa” bước xuống xe, quan sát xung quanh. S ngồi lên điều khiển xe Hayate nổ máy chờ sẵn đồng thời quan sát xung quanh cảnh giới, “Ba Chĩa” lấy đoạn mở khóa xe trong túi ra, áp sát xe gắn máy Honda Air Blade biển số 59P1-889.XX đồng thời dùng đoạn phá ổ khóa xe. Sau khi phá được ổ khóa xe, “Ba Chĩa” cắt đoạn vào túi, dắt lùi chiếc xe xuống lòng đường. Lúc này, S điều khiển xe Hayate chạy lên một đoạn khoảng 02-03 mét thì dừng lại chờ “Ba Chĩa”, “Ba Chĩa” khởi động nổ máy xe Air Blade biển số 59P1-889.XX chạy trước, S điều khiển xe Hayate chạy theo phía sau. Khi đến trước cửa Chung cư X số 36 TĐT, phường HT,

quận T, “Ba Chĩa” giao xe gắn máy Air Blade biển số 59P1-889.XX cho S mang xe vào gửi trong bãi xe của chung cư, còn “Ba Chĩa” ngồi trên xe Hayate đứng chờ.

Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, “Ba Chĩa” đứng đợi S trước Chung cư X số 36 TĐT, phường HT, quận T thì phát hiện 01 xe gắn máy Honda Click, màu đỏ, biển số 59S1-677.XX của chị Nguyễn Ngọc Thanh N đang dựng trước cửa hàng Winmart+ Block A không người trông coi. Sau khi S gửi xe gắn máy Honda Air Blade biển số: 59P1-889.XX xong thì đi đến gặp “Ba Chĩa”. Lúc này, “Ba Chĩa” giao xe Hayate cho S điều khiển, đồng thời chỉ cho S thấy xe gắn máy Honda Click màu đỏ biển số 59S1-677.XX không người trông coi và cảnh giới cho “Ba Chĩa” vào lấy trộm xe gắn máy trên. “Ba Chĩa” lấy đoạn ra, tiếp cận xe Honda Click màu đỏ biển số 59S1-677.XX, dùng đoạn bẻ ổ khóa xe. Sau khi bẻ được ổ khóa xe, “Ba Chĩa” leo lên xe nổ máy chạy xe đi, S điều khiển xe gắn máy Hayate chạy theo. Trên đường đi, “Ba Chĩa” nói S chạy xe đến quán cà phê lề đường gần Công viên PL chờ. Khoảng 40 phút sau, “Ba Chĩa” đến gặp S nói đã bán chiếc xe gắn máy Honda Click màu đỏ biển số 59S1-677.XX được 4.500.000 đồng, đồng thời nói sau khi bán xong chiếc xe gắn máy Air Blade biển số 59P1-889.XX thì sẽ chia tiền. Khi “Ba Chĩa” chở S đến Chung cư X số 36 TĐT, phường HT, quận T để lấy xe gắn máy Air Blade biển số 59P1-889.XX, “Ba Chĩa” ngồi trên xe Hayate chờ trước cửa chung cư, S đi vào bãi xe để lấy xe. Lúc này, S bị bảo vệ chung cư giữ lại báo cho Công an phường HT tạm giữ xe gắn máy Air Blade biển số 59P1-889.XX và đưa S về làm việc, còn “Ba Chĩa” điều khiển xe chạy tẩu thoát.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T bị can Trần Ngọc S khai nhận cùng đồng bọn tên “Ba Chĩa” thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như trên.

*** Tài sản bị chiếm đoạt:**

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 923/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 14/6/2022 của HĐ định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận T kết luận: Vào ngày 01/5/2022, 01 xe gắn máy Air Blade biển số 59P1-889.XX màu trắng xám, số khung: 60XDY-114XXX, số máy: F46E-0137XXX, trị giá 21.200.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 12934/KL-KTHS ngày 26/7/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an THÀNH PHỐ H, xe máy trên có số khung, số máy không thay đổi.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 923/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 14/6/2022 của HĐ định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận T kết luận: Vào ngày 01/5/2022 01 xe gắn máy Honda Click màu đỏ biển số 59S1-677.XX, trị giá 25.000.000 đồng

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 46.200.000 đồng.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 điện thoại di động màu đen hiệu Nokia, số Imei1: 352879104476XXX, Imei2: 352879104976XXX thu giữ của Trần Ngọc S. Đây

là điện thoại Sang dùng liên lạc với “Ba Chĩa” trước, trong và sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như trên.

- 01 áo sơ mi dài tay, màu tím; 01 quần jean dài, màu xanh thu giữ của Trần Ngọc S. Đây là quần, áo Sang mặc khi cùng “Ba Chĩa” thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như trên.

- 01 xe gắn máy Honda Air Blade biển số: 59P1-889.XX, màu trắng xám, số khung: 60XDY-114XXX, số máy: F46E-0137XXX. Kết quả xác minh: xe do chị Phạm Thị Tường V đứng tên chủ sở hữu. Ngày 31/12/2019, chị Phạm Thị Tường V ủy quyền cho ông Lê Văn H quản lý, sử dụng. Ngày 01/5/2022, ông Lê Văn H giao xe cho Lê Quốc T sử dụng và bị mất trộm.

Hiện các đồ vật tài sản trên đã được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 79 ngày 28/7/2022 của Cơ quan CSĐT Công an quận T.

* Về phần dân sự:

- Anh Lê Quốc T: yêu cầu xin nhận lại tài sản là 01 xe máy Honda Air Blade, biển số 59P1-889.XX và không có yêu cầu gì khác.

- Chị Nguyễn Ngọc Thanh N: Yêu cầu các đối tượng bồi thường số tiền là 50.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 74/CT-VKSQ.TP ngày 15 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Trần Ngọc S về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc S từ 02 năm đến 03 năm tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phân trách nhiệm dân sự và vật chứng.

- Bị cáo Trần Ngọc S thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố

tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở để xác định: Ngày 01/5/2022, Trần Ngọc S đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 xe gắn máy, hiệu Honda Air Blade, biển số: 59P1-889.XX màu trắng xám, tại số 264 ĐL, phường TT, quận T, trị giá 21.200.000 đồng của anh Lê Quốc T và 01 xe gắn máy hiệu Honda Click, màu đỏ, biển số 59S1-677.XX, tại số 36 TĐT, phường HT, quận T, trị giá 25.000.000 đồng của chị Nguyễn Ngọc Thanh N. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 46.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Trần Ngọc S về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 12/01/1995, Tòa án nhân dân quận 4, TP. H xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản của công dân”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/1996. (Bị can chưa đóng án phí). Ngày 11/7/2018, Tòa án nhân dân Quận 1, TP. H xử phạt 04 năm 06 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/12/2021. Chưa được xóa án tích thì ngày 01/5/2022 bị cáo lại 02 lần thực hiện tội phạm, nên lần phạm tội này được xác định là tái phạm và phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra, người bị hại anh Lê Quốc T yêu cầu xin nhận lại 01 xe gắn máy, hiệu Honda Air Blade, biển số: 59P1-889.XX màu trắng xám, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Chị Nguyễn Ngọc Thanh N yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, trị giá 01 xe gắn máy hiệu Honda Click, màu đỏ, biển số 59S1-677.XX. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị Thiên. Xét thấy, việc thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và chị Thiên là tự nguyện và phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 điện thoại di động màu đen hiệu Nokia, số Imei1: 352879104476XXX, Imei2: 352879104976XXX thu giữ của Trần Ngọc S. Đây là điện thoại Sang dùng liên lạc với “Ba Chĩa” trước, trong và sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Xét thấy, đây là phương tiện phạm tội, nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 áo sơ mi dài tay, màu tím; 01 quần jean dài, màu xanh thu giữ của Trần Ngọc S. Đây là quần, áo S mặc khi cùng “Ba Chĩa” thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe gắn máy Honda Air Blade biển số: 59P1-889.14, màu trắng xám, số khung: 60XDY-114XXX, số máy: F46E-0137XXX. Kết quả xác minh: xe do chị Phạm Thị Tường V đứng tên chủ sở hữu. Ngày 31/12/2019, chị Phạm Thị Tường V ủy quyền cho ông Lê Văn H quản lý, sử dụng. Ngày 01/5/2022, ông Lê Văn H giao xe cho Lê Quốc T sử dụng và bị mất trộm.

Hiện các đồ vật tài sản trên đã được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 79 ngày 28/7/2022 của Cơ quan CSĐT Công an quận T.

[7] *Án phí:* Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

[1] Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc S phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

[3] Xử phạt bị cáo Trần Ngọc S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 02/5/2022.

[4] Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Buộc bị cáo Trần Ngọc S phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Ngọc Thanh N số tiền: 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền. Hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen hiệu Nokia, số Imei1: 352879104476XXX, Imei2: 352879104976XXX.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay, màu tím; 01 quần jean dài, màu xanh.

- Trả lại cho anh Lê Quốc T 01 xe gắn máy Honda Air Blade biển số: 59P1-889.XX, màu trắng xám, số khung: 60XDY-114XXX, số máy: F46E-0137XXX.

Hiện các đồ vật tài sản trên đã được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 79 ngày 28/7/2022 của Cơ quan CSĐT Công an quận T.

[6] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Ngọc S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo Trần Ngọc S có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân THÀNH PHỐ H. Người Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP.H;
- VKSND Q.T;
- THADS quận T;
- Công an Q.T;
- Công an TP.H;
- Sở Tư pháp TP.H;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành

